

Số: 191/2024/QĐST-HNGĐ

TP Hoà Bình, ngày 4 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2024/TLST- HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1985.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Đều trú tại: Tổ 4, phường Thái Bình, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình Ch và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

2 - Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Ch và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 18/06/2014, anh Ch và chị H thoả thuận giao cháu Nguyễn Đức T cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Anh Ch tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị H mỗi tháng là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng). Kể từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu Đức T đủ 18 tuổi.

Anh Ch được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung : Không có.
- Về nợ chung: anh Ch và chị H đều xác nhận không có.
- Về án phí: Anh Ch tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Anh Ch đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 00004204 ngày 30/7/2024 của Chi cục THADS Thành phố Hoà Bình, nay chuyển thành án phí.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND phường Thái Bình , TPHB
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

ĐINH THỊ NGỌC HÀ

Số: 01/2017/QĐST-HNGĐ

TP Hoà Bình, ngày 02 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 330/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Lương Văn Giang, sinh năm 1958

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Huệ, sinh năm 1961

Đều cư trú tại: xóm Thấu, xã Thái Thịnh, Thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lương Văn Giang và bà Phạm Thị Huệ

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lương Văn Giang và bà Phạm Thị Huệ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Lương Thị Hương, sinh năm 1984 và Lương Bá Tuấn sinh năm 1990. Do các con chung đã trưởng thành nên không đề cập.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Lương Văn Giang và bà Phạm Thị Huệ đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Ông Lương Văn Giang tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Giang đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003420 ngày 25/11/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND phường Đồng Tiến
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Số: 240/2017/QĐST-HNGĐ
2017

TP Hoà Bình, ngày 04 tháng 12 năm

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 309/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Đức Thọ, sinh năm 1982

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1984

Đều ĐKKHKT tại: Tổ 05, phường Hữu Nghị, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Hiện tạm trú tại: Tiểu khu 10, cảng Bích Hạ, xã Thái Thịnh, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đức Thọ và chị Nguyễn Thị Phương

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Đức Thọ và chị Nguyễn Thị Phương tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Phạm Duy Thiên sinh ngày 06/4/2004 và Phạm Kim Nhiên sinh ngày 08/11/2012. Anh Thọ và chị Phượng thỏa thuận giao con chung là Phạm Duy Thiên cho anh Thọ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là Phạm Kim Nhiên cho chị Phượng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Thọ, chị Phượng có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung

- *Về tài sản chung*: Không có

- *Về nợ chung*: Anh Phạm Đức Thọ và chị Nguyễn Thị Phượng đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Anh Phạm Đức Thọ tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Thọ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003387 ngày 07/11/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND xã Thái Thịnh
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Số: 232/2017/QĐST-HNGĐ
2017

TP Hoà Bình, ngày 29 tháng 11 năm

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung, sinh năm 1993

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1992

Đều ĐKKHKT tại: Minh Đức- Tứ Kỳ- Hải Dương

Hiện tạm trú tại: SN 05, Tổ 11, phường Thái Bình, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung và anh Nguyễn Văn Hải

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung và anh Nguyễn Văn Hải tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nhung, anh Hải thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 11/12/2014 và Nguyễn Bảo An sinh ngày 02/5/2017 cho chị Nhung trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Chị Nhung không yêu cầu anh Hải đóng góp phí tôn nuôi con chung. Anh Hải được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi chị Nhung yêu cầu. Anh Hải có quyền thăm nom chăm sóc các con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung và anh Nguyễn Văn Hải đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nhung tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Nhung đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003329 ngày 02/10/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND xã Minh Đức*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

Số: 223/2017/QĐST-HNGĐ
2017

TP Hoà Bình, ngày 06 tháng 11 năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lã Thanh Nghiêm, sinh năm 1977

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thanh Thúy, sinh năm 1984

Đều cư trú tại: Tổ 21, phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lã Thanh Nghiêm và chị Bùi Thanh Thúy

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lã Thanh Nghiêm và chị Bùi Thanh Thúy tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung Lã Hồng Phong sinh ngày 12/11/2006; Lã Hạnh Ngân sinh ngày 11/12/2009. Anh Nghiêm và chị Thúy thoả thuận giao

con chung là Lã Hồng Phong cho anh Nghiêm được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là Lã Hạnh Ngân cho chị Thúy được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nghiêm, chị Thúy có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung.

- *Về tài sản chung*: Anh Nghiêm, chị Thúy tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Nghiêm, chị Thúy đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Anh Lã Thanh Nghiêm tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nghiêm đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003351 ngày 16/10/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND phường Phương Lâm
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Số: 215/2017/QĐST-HNGĐ
2017

TP Hoà Bình, ngày 01 tháng 11 năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Thảo, sinh năm 1967

- *Bị đơn*: Ông Ngô Quang Long, sinh năm 1965

Đều cư trú tại: Tổ 19, phường Tân Thịnh, Thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Thảo và ông Ngô Quang Long

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Dương Thị Thảo và ông Ngô Quang Long tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Ngô Quang Lâm sinh năm 1992 (đã trưởng thành) và Ngô Quang Bảo sinh ngày 23/8/2000. Bà Thảo và ông Long

thỏa thuận giao con chung là Ngô Quang Bảo cho bà Thảo được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Thảo chưa yêu cầu ông Long cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Long được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi bà Thảo yêu cầu. Ông Long có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Bà Thảo, ông Long tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Thảo, ông Long đều xác nhận không có

- *Về án phí*: bà Dương Thị Thảo tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Thảo đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003323 ngày 02/10/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND phường Đồng Tiến
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Số: 184/2017/QĐST-HNGĐ

TP Hoà Bình, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Anh Chiến, sinh năm 1967

- *Bị đơn*: Bà Bùi Thị Hằng, sinh năm 1975

Nơi §KHKTT: Tổ 16, phường Đồng Tiến, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Anh Chiến và bà Bùi Thị Hằng

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Anh Chiến và bà Bùi Thị Hằng tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Nguyễn Minh Đức sinh năm 1998 (đã trưởng thành) và Nguyễn Quang Thiện sinh ngày 31/12/2010. Ông Nguyễn Anh Chiến và bà Bùi Thị Hằng thoả thuận giao cháu Nguyễn Quang Thiện cho bà

Hằng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Chiến tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 9/2017 đến khi cháu Thiện đủ 18 tuổi. Ông Chiến có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Anh Chiến và bà Bùi Thị Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Anh Chiến và bà Bùi Thị Hằng đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Anh Chiến tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con cho bà Bùi Thị Hằng. Ông Chiến đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0003145 ngày 19/5/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình. Nay chuyển thành án phí.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND phường Đồng Tiến
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Số: 177/2017/QĐST-HNGĐ
2017

TP Hoà Bình, ngày 05 tháng 9 năm

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1987

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1989

Đều trú tại: Xóm Tân Tiến, xã Dân Chủ, Thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy thoả thuận giao con chung là Nguyễn Văn Tuấn sinh ngày 28/8/2011 cho anh Huy được trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Huy chưa yêu cầu chị Mai cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Mai được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi anh Huy yêu cầu. Chị Mai có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không có

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Mai và anh Nguyễn Văn Huy đều xác nhận không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mai tự nguyện nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Mai đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0003268 ngày 10/8/2017 của THADS Thành phố Hoà Bình được đối trừ và được trả lại 150.000đ.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP
- UBND xã Dân Chủ
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

